

Số: 05/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2026/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn A, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị Thanh L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn A với bà Võ Thị Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Văn A với bà Võ Thị Thanh L tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 02 người tên Trần Thị Như H, sinh ngày 26/11/2006 và Trần Huỳnh L1, sinh ngày 19/8/2008 hiện đang sống chung với ông Trần Văn A. Đối với Trần Thị Như H, sinh ngày 26/11/2006 đã trưởng thành, nên ông Trần Văn A với bà Võ Thị Thanh L không yêu cầu Tòa án đặt ra để giải quyết. Bà Võ Thị Thanh L thống nhất giao con chung Trần Huỳnh L1, sinh ngày 19/8/2008 cho ông

Trần Văn A được tiếp tục nuôi con chung, việc thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Huỳnh L1.

Bà Võ Thị Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nhưng ông Trần Văn A chưa đặt ra yêu cầu bà Võ Thị Thanh L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn A với bà Võ Thị Thanh L không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Ông Trần Văn A với bà Võ Thị Thanh L xác nhận không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Ông Trần Văn A tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000137 ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, nên ông Trần Văn A được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Bà Võ Thị Thanh L không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tân An, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Văn Hoàng Vân